

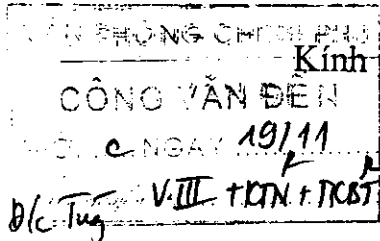
**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **4122**/BNN-VP

V/v trả lời chất vấn của đại biểu
Đỗ Ngọc Niễn, Đoàn ĐBQH
tỉnh Bình Thuận

Hà Nội, ngày **18** tháng 11 năm 2013



Kính gửi:

- Đại biểu Quốc hội Đỗ Ngọc Niễn;
- Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội
- Ban công tác Đại biểu quốc hội.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được ý kiến chất vấn của Đại biểu Quốc hội Đỗ Ngọc Niễn, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận (theo Giấy ghi chất vấn số 43/SYCV-KH6 ngày 31/10/2013 của Văn phòng Quốc hội), xin được trả lời như sau:

NỘI DUNG CHẤT VẤN

1. Theo đánh giá chung, Quyết định 80/2002/QĐ-TTg là một chủ trương đúng đắn, hợp lòng dân, nhưng qua hơn 10 năm thực hiện, tỷ lệ tiêu thụ nông sản qua hợp đồng trong cả nước đạt rất thấp. Trong đó các mặt hàng chủ lực như lúa gạo chỉ đạt 2,12%, cà phê 2,5%, chè 09%, thủy sản 13%. Xin Bộ trưởng cho biết nguyên nhân vì sao? Trách nhiệm là của ai? Liệu đến năm 2020 có đạt được mục tiêu đề ra là có 80-85% lượng mía đường, tôm, cá tra, cá basa; 15 - 30% lượng chè, lúa, trái cây... được tiêu thụ qua hợp đồng hay không?

2. Qua hơn một năm thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp theo Quyết định số 315/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại 20 tỉnh, thành phố trên cả nước. Đến nay, mô hình này được đánh giá là không thành công; giá trị bồi thường vượt xa so với tổng số phí bảo hiểm, các công ty thực hiện công việc này phải chịu thua lỗ, ví dụ: Tổng công ty Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (Vinare) đã phải chịu một khoản lỗ rất lớn là 462 tỷ đồng. Xin Bộ trưởng cho biết: vì sao có tình trạng trên? Hướng xử lý thế nào? Có tiếp tục thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg hay không?

3. Theo đánh giá chung, người nông dân trồng lúa không có lãi bình quân trên 30% so với giá thành sản xuất, có nhiều nơi làm ruộng chẳng những không có lãi mà còn lỗ. Xin Bộ trưởng cho biết vì sao như vậy? Làm thế nào và chừng nào người nông dân trồng lúa mới có lãi trên 30%.

4. Ở phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp Quốc Hội gần đây, Bộ trưởng có nói, đại ý là “sở dĩ có việc nhập khẩu ngô, đậu tương về để sản xuất thức ăn chăn nuôi là do ngô, đậu tương của ta giá cao nên các doanh nghiệp không thể thu mua được; giá cao là do năng suất ngô, đậu tương của ta thấp, thấp từ 7 đến 10 lần so với cây giống cùng loại ở một số nước ...”. Xin Bộ trưởng cho

biết tình hình trên có được xử lý hay không? Xử lý như thế nào? Bao giờ thì có kết quả?

5. Theo tôi được biết, hiện nay có tỉnh ở ĐBSCL đang có ý định thành lập thí điểm Ngân hàng lúa gạo. Xin Bộ trưởng cho biết về quan điểm của Ngành và tính khả thi của ý định này?

TRẢ LỜI:

1. Về việc thực hiện Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Các chủ trương chính sách nêu trong Quyết định 80/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là nhằm khuyến khích liên kết “4 nhà” thông qua hợp đồng để sản xuất kinh doanh nông sản có hiệu quả, bền vững. Những mục tiêu đề ra có tính chất định hướng không phải là bắt buộc.

Việc đạt được kết quả ở mức độ thấp của chính sách có nhiều nguyên nhân. Trước hết, bản thân chính sách ban hành 10 năm trước tới nay có những bất cập như: chính sách khuyến khích chưa đủ mạnh, thiếu nguồn lực để thực hiện, một số quy định không phù hợp với cam kết của nước ta với WTO, thiếu chế tài xử lý vi phạm... Trong quá trình chỉ đạo thực hiện nhiều cấp chính quyền thiếu quan tâm, sâu sát, quyết liệt. Trong đó có phần trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã chậm đề xuất sửa đổi chính sách phù hợp hơn. Trên cơ sở tổng kết kết quả thực hiện thời gian qua, trước yêu cầu bức thiết của thực tiễn, vừa qua Bộ Nông nghiệp và PTNT đã đề xuất và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 về chính sách khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác, liên kết sản xuất, gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng mẫu lớn thay thế cho Quyết định “80”.

2. Về việc thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg của Thủ Tướng Chính phủ về thí điểm bảo hiểm trong nông nghiệp

Qua hơn 2 năm thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 01/03/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính chủ trì đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn chỉ đạo các doanh nghiệp bảo hiểm khẩn trương đưa chính sách bảo hiểm nông nghiệp đến với người dân đặc biệt là các hộ nông dân nghèo. Tính đến tháng 11/2013 đã có trên 316 nghìn lượt hộ dân tham gia bảo hiểm với 6 loại sản phẩm là: lúa, tôm, cá, trâu bò, lợn, gia cầm. Tổng giá trị đưa vào bảo hiểm đạt 6.434 tỷ đồng; doanh thu phí bảo hiểm 339,6 tỷ đồng. Sau 2 năm thực hiện, đối với 5 loại sản phẩm: lúa, cá, trâu bò, lợn, gia cầm đã đạt kết quả tốt. Theo kế hoạch việc thí điểm bảo hiểm nông nghiệp sẽ tổng kết vào tháng 6/2014 (theo Quyết định 358/QĐ-TTg ngày 27/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ). Căn cứ vào kết quả và những kinh nghiệm đạt được, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ có đề xuất Chính phủ về chủ trương tiếp theo.

Riêng việc bảo hiểm con tôm đã gặp khó khăn. Năm 2012 đã xảy ra dịch bệnh với tôm gây thiệt hại nặng nề ở 4 tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, là địa bàn có bảo hiểm. Do thiếu sót trong khâu giám sát thực hiện quy trình nuôi tôm

của cơ quan bảo hiểm nên một số người nuôi đã lợi dụng sơ hở để trục lợi. Cơ quan bảo hiểm đã phải chi trả lớn, mất cân đối thu chi.

Trước tình hình đó, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp các địa phương khắc phục khó khăn như: tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh; tổ chức đền bù cho các chủ hộ nuôi theo hợp đồng; rà soát, chấn chỉnh lại các khâu giám sát của cơ quan bảo hiểm với hộ tham gia bảo hiểm; nghiên cứu, điều chỉnh lại mức phí bảo hiểm với tôm; tập huấn cho các hộ nuôi và các nhân viên bảo hiểm đầy đủ các nội dung trên.

Đến nay các hộ nuôi tôm đã phấn khởi, tin tưởng ký hợp đồng lại với bảo hiểm, dự kiến vụ nuôi 2013 sẽ ký hợp đồng khoảng 200 tỷ đồng đối với loại sản phẩm này.

3. Về việc đảm bảo cho người trồng lúa có lãi trên 30%

Đảm bảo cho sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, bền vững và giúp người nông dân trồng lúa có lãi (trên 30%) là chủ trương nhất quán của Chính phủ. Do vậy, trong quá trình điều hành, Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành triển khai thực hiện nhiều giải pháp để giảm chi phí, tăng hiệu quả cho người trồng lúa. Thời gian qua ở Đồng bằng sông Cửu Long nhìn chung đã đạt được mục tiêu đề ra. Tuy vậy có nơi (trong và ngoài vùng ĐBSCL), có lúc do giá vật tư đầu vào lên cao, giá bán xuống thấp hoặc do thiên tai, dịch bệnh làm giảm năng suất nên lợi nhuận của người trồng lúa đạt thấp, thậm chí bị lỗ. Để tiếp tục thực hiện mục tiêu đề ra, Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trương tiếp tục thực hiện các biện pháp chính sau đây:

- Điều chỉnh cơ cấu mùa vụ, cơ cấu giống, đảm bảo an toàn trước thiên tai, dịch bệnh;
- Tăng cường quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp;
- Đẩy mạnh nghiên cứu và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân, tổ chức nghiên cứu chọn tạo và phổ biến cho nông dân giống có năng suất, chất lượng, giá trị thương mại và tính ổn định cao;
- Tăng cường công tác bảo vệ thực vật, giảm thiệt hại trên đồng ruộng;
- Đẩy mạnh hỗ trợ cơ giới hóa sản xuất, chế biến, bảo quản lúa gạo;
- Đầu tư nâng cấp hệ thống thủy lợi;
- Khuyến khích liên kết trong sản xuất lúa gạo, nhân rộng mô hình cánh đồng mẫu lớn, đảm bảo hài hòa lợi ích của nông dân và doanh nghiệp;
- Hỗ trợ các doanh nghiệp duy trì và phát triển thị trường, can thiệp kịp thời giữ giá có lợi cho nông dân.

4. Về việc tăng năng suất ngô và đỗ tương

Thời gian qua, mặc dù đã cố gắng tổ chức nghiên cứu, chuyển giao khoa học kỹ thuật làm cho năng suất, sản lượng ngô và đỗ tương của nước ta tăng khá nhanh, nhưng năng suất ngô mới đạt 43 tạ/ha, bằng 80% năng suất trung bình thế giới, năng suất đậu tương mới đạt 14,5 tạ/ha, bằng 50-60% năng suất trung bình thế giới. Năm 2012 nước ta đã phải nhập khẩu khoảng 0,7 triệu tấn ngô, 1,3 triệu tấn đậu tương và trên 3 triệu tấn khô dầu đậu tương, lạc.

Trước tình hình trên, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trương đẩy mạnh sản xuất ngô và đỗ tương trong nước. Trước hết Bộ đang chỉ đạo các địa phương rà soát chuyển đổi những diện tích có thể trồng ngô và đỗ tương có

lợi hơn để mở rộng diện tích gieo trồng, nhất là trên đất trồng lúa một vụ kém hiệu quả ở các tỉnh miền núi phía Bắc, Duyên hải Trung Bộ, Tây Nguyên; phát triển ngô vụ đông ở miền Bắc; trồng ngô trên đất chuyên lúa ở các tỉnh Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long và đất chuyển đổi từ các cây trồng khác;

- Đẩy mạnh nghiên cứu chọn tạo đưa các giống ngô, đỗ tương mới vào sản xuất, phổ biến kỹ thuật trồng có hiệu quả;

- Tăng cường đầu tư để mở rộng diện tích ngô có tưới; tập trung cho khâu sau thu hoạch để giảm thất thoát và nâng cao chất lượng ngô hạt, nhất là ở các vùng ngô lớn tập trung chuyên canh.

Tuy vậy, do điều kiện khí hậu, đất đai có nhiều hạn chế so với các nước trồng ngô lớn trên thế giới, việc tăng năng suất và khả năng cạnh tranh của ngô và nhất là đậu tương trong nước có nhiều khó khăn trong khi đó nhu cầu lại tăng nhanh. Với nỗ lực lớn trong 5-6 năm tới nước ta có thể tự túc về ngô, nhưng vẫn chưa thể tự túc về đỗ tương.

5. Quan điểm của ngành về thành lập thí điểm ngân hàng lúa gạo

Tới nay Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa có thông tin về việc này nên xin phép thể hiện quan điểm sau khi nắm bắt và nghiên cứu kỹ các hồ sơ, tài liệu liên quan.

(Văn bản này xin thay thế cho công văn trả lời Đại biểu Quốc hội số 4055/BNN-VP ngày 12/11/2013).

Xin cảm ơn Đại biểu đã quan tâm đến các vấn đề nông nghiệp và phát triển nông thôn và hỗ trợ cho Bộ chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPQH (Vụ Công tác đại biểu);
- VPCP (Vụ Tổng hợp, Vụ Thư ký biên tập);
- Lưu: VT, TH.

